

MẪU MA TRẬN ĐỀ KTRA HKII- TIẾNG ANH 8
THỜI GIAN LÀM BÀI: 60- PHÚT

TT	Kỹ năng	MỨC ĐỘ NHẬN THỨC								Tổng số câu		Điểm số
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Listening	1	3	3	2							2,25
2	Language	2	5	1	2	1						2,75
3	Reading	1	4	2	2	1	1					2,75
4	Writing					5		1 đoạn văn				2,25
Số câu		4	12	6	6	7	1			17+ 1 bài	19	

- Cán bộ ra đề tham khảo để lựa chọn số câu hỏi cho phù hợp với thời gian ấn định của bài kiểm

TT	Kỹ năng	MỨC ĐỘ NHẬN THỨC								Tổng số câu		Điểm số
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Listening	1	3	3	2							2,25
2	Language	2	5	1	2	1						2,75
3	Reading	1	4	2	2	1	1					2,75
4	Writing					5		1 đoạn văn				2,25
Số câu		4	12	6	6	7	1			17+ 1 bài	19	

- Cán bộ ra đề tham khảo để lựa chọn số câu hỏi cho phù hợp với thời gian ấn định của bài kiểm tra.

TT	Kỹ năng	MỨC ĐỘ NHẬN THỨC								Tổng số câu		Điểm số
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	
Điểm số		1,0	3,0	1,5	1,5	1,75	0,25	1,0	0	5,25	4,75	10
Tỉ lệ %		40		30		20		10		52,5	47,5	100
Tổng số điểm		4,0 điểm		3,0 điểm		2,0 điểm		1,0 điểm		10 điểm		10 điểm

Cán bộ ra đề tham khảo để lựa chọn số câu hỏi cho phù hợp với thời gian ấn định của bài kiểm tra.

- *Tỉ lệ mức độ nhận thức mang tính đề xuất.*
- *Tỉ lệ giữa các kỹ năng và kiến thức ngôn ngữ có thể điều chỉnh trong khoảng 5%.*
- *Tỉ lệ được tính dựa trên điểm số, không tính trên số lượng câu hỏi.*
- *Tỉ lệ câu trắc nghiệm khách quan không quá 60% và câu tự luận không quá 40%.*
- *Tỉ trọng điểm gợi ý: kỹ năng nghe: 2,25 điểm (9 câu) ; Ngữ pháp – từ vựng – ngữ âm: 2,75 điểm (11 câu); Đọc hiểu: 2,75 điểm (11 câu); Viết 2,25 điểm (5 câu + 1 đoạn văn.*

BẢNG MÔ TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA HKÌ II MÔN: TIẾNG ANH 8
THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 PHÚT

[illegible]

		nguyên âm đôi, phụ âm, tổ hợp phụ âm, trọng âm từ, trọng âm câu, nhịp điệu và ngữ điệu:	thông qua các từ vựng theo chủ đề đã học:										
			Thông hiểu: Phân biệt được các âm			1						1	
		Vocabulary Từ vựng đã học theo chủ đề	Nhận biết: Nhận ra, nhớ lại, liệt kê được các từ vựng theo chủ đề đã học: <i>verb form</i>	4								4	
			Thông hiểu: - Hiểu và phân biệt được các từ vựng: - Hiểu được các mối liên kết và kết hợp của từ trong bối cảnh và ngữ cảnh tương ứng.			1						1	

			Vận dụng: - Hiểu và vận dụng được từ vựng đã học trong văn cảnh (danh từ, động từ, tính từ và trạng từ...)										
		Grammar Các chủ điểm ngữ pháp đã học: past simple tense, verbs of liking, conjunctions.prepositions of place and time.	Nhận biết: Nhận ra được các kiến thức ngữ pháp đã học:		2								2
			Thông hiểu: Hiểu và phân biệt các chủ điểm ngữ pháp đã học:				1						1
			Vận dụng: - Vận dụng những điểm ngữ pháp đã học vào bài viết/ nói/ nghe/ đọc: conjunctions.prepositions of place and						1				1

			time.										
III.	READING	1. Cloze test Hiểu được bài đọc có độ dài khoảng 80-100 từ về các chủ điểm:	Nhận biết: Nhận ra được các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản:	3								3	
			Thông hiểu: Phân biệt được các đặc trưng, đặc điểm các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản:			2						2	
			Vận dụng: Sử dụng các kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng trong các tình huống mới.										
		2. Reading comprehension Hiểu được nội dung chính và nội dung chi tiết đoạn văn bản có độ dài	Nhận biết: Thông tin chi tiết.	1	1							1	1
			Thông hiểu: Hiểu ý chính của bài đọc.				2						2
			Vận dụng:					1	1			1	1

		khoảng 100-120 từ, xoay quanh các chủ điểm có trong chương trình (tiêu đề, từ quy chiếu, từ đồng nghĩa, 1 thông tin chi tiết có trong bài):	- Đoán nghĩa của từ trong văn cảnh. - Hiểu, phân tích, tổng hợp ý chính của bài để chọn câu trả lời phù hợp.										
IV.	WRITING		Nhận biết: Nhận diện lỗi về ngữ pháp và từ loại trong câu.										
		1. Sentence transformation Viết lại câu dùng từ gợi ý hoặc từ cho trước	Thông hiểu: Sử dụng các từ đã để sắp xếp thành câu hoàn chỉnh.										
			Vận dụng: Hiểu câu gốc và sử dụng các từ gợi ý để viết lại câu sao cho nghĩa không thay đổi.						5				5